

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST

Ngày: 17-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Hoa Lư.

1. Ông Đặng Văn Hai;

2. Ông Đặng Thanh Cao.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Thanh H; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1992 tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 242 ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đ; Chỗ ở: 242 ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị B; Có 03 anh chị em ruột, bị cáo là người thứ 3; Bị cáo có cha là Phạm Văn H được Chủ tịch nước tặng huân chương chiến công hạng ba; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại:

Võ Thanh C, sinh năm 1971 (Có mặt).

Nơi cư trú: Số nhà 212, Khóm X, thị trấn L, huyện L, Đ.

Người làm chứng:

1. Anh Dương Thành L, sinh năm: 1968; Địa chỉ: 277 TDC, Khóm, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1961; Địa chỉ: Số 242 ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 02/01/2018, Phạm Thanh H cùng với Nguyễn Văn Đ uống rượu tại nhà của H thuộc ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đ. Trong lúc uống rượu, H rủ Đ lấy trộm mô tưa ở gần nhà H để bán lấy tiền tiêu xài thì Đ đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Đ dùng xe mô tô của Đ chở H đến nhà ông Dương Thành L ở tuyến dân cư Khóm Y, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ. Khi gặp ông L, H hỏi có mua mô tưa không, ông L trả lời không mua. Lúc này, H và Đ chạy xe về nhà Đ tại Khóm Z, thị trấn Lai Vung uống rượu tiếp, còn ông L nghi ngờ H lấy trộm mô tưa đem bán, nên đến khoảng 22 giờ cùng ngày, ông L chạy xe đến nhà H để tìm H nhưng không gặp, mà gặp bà Nguyễn Thị B (mẹ ruột của H) và hỏi H đâu, bà B trả lời H đi chơi rồi nhưng không biết đi đâu. Sau đó ông L đi về, bà B điện thoại cho H biết việc ông L đến tìm H. H nghĩ ông L đến tìm H để mua mô tưa nên đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Đ chạy xe mô tô của Đ chở H đến đậu trước cửa nhà của H, rồi cả hai đi bộ đến trại nuôi cá của ông Võ Thanh C thuộc Khóm W thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ cách nhà H khoảng 400m. Đ thấy cửa trại đã khóa bằng sợi dây xích và xung quanh không người nên dùng tay kéo cửa bằng tol ra tạo thành một khoảng trống thì thấy 01 mô tưa hiệu Teco 05HP màu xám để kế cánh cửa nên H dùng hai tay kéo mô tura ra ngoài. Lúc này, Điệp kêu H đi về lấy xe của Đ để chở mô tura đi bán. Hùng điều khiển xe mô tô chở Đ ngồi phía sau ôm mô tura chạy đến nhà ông L bán thì bị Công an thị trấn L bắt giữ H cùng với tang vật là mô tura. Riêng Nguyễn Văn Đ đã lên xe mô tô bỏ trốn.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 18/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L kết luận: 01 mô tura điện nhãn hiệu Teco 05HP màu xám có giá trị 2.160.000 đồng.

Trong quá trình điều tra Cơ quan canh sát điều tra Công an huyện L đã trao trả 01 mô tura điện nhãn hiệu Teco 05HP màu xám có giá trị 2.160.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 15/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố các bị cáo Phạm Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hứa sửa chữa không tái phạm, xin được cải tạo tại địa phương để có điều kiện lập thân, lập nghiệp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đ công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thanh H đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Cha của bị cáo được Chủ tịch nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba. Đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Thanh H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tài sản chiếm đoạt đã thu hồi giao trả cho bị hại xong nên bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thanh H nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện L, tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đ, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Tòa án nhân dân huyện L đã triệu tập hợp lệ nhưng Dương Thành L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do. Xét thấy người làm chứng Dương Thành L đã có lời khai tại cơ quan điều tra đã rõ ràng và sự vắng mặt của người làm chứng Dương Thành L

không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[3] Về áp dụng pháp luật: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xảy ra ngày 02/01/2018 nên áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo Phạm Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với nội dung lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Phạm Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Phạm Thanh H lợi dụng lúc bị hại không có ở trại cá, bị cáo đã cùng Nguyễn Văn Đ thực hiện hành vi lén lút vào trại cá của ông C lấy trộm 01 mô tua điện nhãn hiệu Teco 05HP màu xám có giá trị 2.160.000 đồng.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...”

Đối với Nguyễn Văn Đ có hành vi cùng với bị cáo Phạm Thanh H lấy trộm mô tua nhưng hiện nay Nguyễn Văn Đ đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra, xác minh khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt và răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng mà có các tình tiết giảm nhẹ sau: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 ngoài ra bị hại có đơn xin bãi nại đối với bị cáo và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo; cha của bị cáo là ông Phạm Văn H được Chủ tịch nước tặng

huân chương kháng chiến hạng ba được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: bị cáo không tiền án, tiền sự là người có nhân thân tốt và có nơi cư trú ổn định.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt án treo, ấn định thời gian thử thách dưới sự giám sát của chính quyền cũng đủ giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội, đồng thời góp phần giáo dục phòng ngừa chung là phù hợp với chính sách hình sự của Nhà nước.

[9] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Thanh C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Phạm Thanh H bị kết án và thuộc trường hợp không được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 17/7/2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Đ nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Công an huyện Lai Vung;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Hoa Lư